

Bản án số: 69/2025/HS-ST

Ngày: 21-11-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thạch – Nguyên giáo viên Trường Trung học cơ sở Bình Dương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Ông Bùi Tấn Sinh – Nguyên Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Bình Chánh, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2025/QĐXXST – HS ngày 03 tháng 11 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Ôn Triệu L, sinh ngày 11-8-2006 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi thường trú: Thôn H, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: Thôn V, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; căn cước số 051206012067 cấp ngày 05-12-2021; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ôn Đình H (chết) và bà Nguyễn Thị Kim P; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 27-5-2024 bị Công an huyện B xử phạt hành chính 5.375.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác và gây rối trật tự công cộng mà có mang theo đồ vật có khả năng sát thương.

Nhân thân: Ngày 17-9-2025 bị Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng (hành vi thực hiện vào ngày 21-9-2024).

Bị bắt tạm giam từ ngày 26-11-2024 đến nay, có mặt.

2. Đặng Công T, sinh ngày 24-8-2006 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi thường trú: Thôn H, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; căn cước số 051206001848 cấp ngày 22-4-2021; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Công N và bà Trần Thị L1; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 27-5-2024 bị Công an huyện B xử phạt hành chính 5.375.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác và gây rối trật tự công cộng mà có mang theo đồ vật có khả năng sát thương.

Nhân thân: Ngày 17-9-2025 bị Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi xử phạt 01 năm 9 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng (hành vi thực hiện vào ngày 21-9-2024).

Bị bắt tạm giam từ ngày 26-11-2024 đến ngày 26-12-2024 thay thế bằng biện pháp cho bảo lãnh, đến ngày 18-02-2025 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo T*: Ông Đặng Công N, sinh năm 1973 và bà Trần Thị L1, sinh năm 1979 (cha mẹ của bị cáo T), cùng cư trú: Thôn H, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo T*: Bà Nguyễn Thị Thanh T1 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Q, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

+ Anh Trần Hữu T2, sinh ngày 18-5-2009. Người đại diện: Ông Trần Hữu T3, sinh năm 1973 và bà Trần Thị Ngọc L2, sinh 1979, cùng cư trú: Thôn V, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

+ Anh Đỗ Nguyễn Quốc N1, sinh ngày 30-6-2009. Người đại diện: Ông Đỗ Văn V, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị Minh H1, sinh 1981, cùng cư trú: Thôn V, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Anh Dương Lê C, sinh ngày 18-3-2008. Người đại diện: Ông Lê Công L3, sinh năm 1978 và bà Dương Thị Hương N2, sinh 1990, cùng nơi thường trú: Thôn H, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

+ Anh Nguyễn Bảo N3, sinh ngày 23-6-2008. Người đại diện: Ông Nguyễn Thanh L4 và bà Trần Thị D, cùng cư trú: Thôn H, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

+ Anh Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 16-6-2008. Người đại diện: Ông Nguyễn Công T4, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị T5, sinh 1971, cùng cư trú: Thôn H, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

+ Anh Đoàn Minh N4, sinh ngày 02-8-2009. Người đại diện: Ông Đoàn Thanh C1, sinh năm 1981 và bà Nguyễn Thị T6, sinh 1981, cùng cư trú: Thôn T, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T7, sinh ngày 31-3-2008. Người đại diện: Ông Nguyễn H2, sinh năm 1971 và bà Đặng Thị D1, sinh 1976, cùng cư trú: Thôn V, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

+ Anh Đặng Nguyễn Huy C2, sinh ngày 24-6-2010. Người đại diện: Bà Đặng Thị L5, sinh 1988, cùng cư trú: Thôn T, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Anh Đỗ Thanh H3, sinh ngày 11-3-2006. Nơi cư trú: Thôn V, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Hữu S, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Thôn B, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Bà Lê Thị N5, sinh năm 1962. Nơi cư trú: Thôn B, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Đức T8, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Thôn B, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Tài T9, sinh năm 1980. Nơi thường trú: Thôn T, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Anh Phạm Xuân L6, sinh năm 1994. Nơi thường trú: Thôn N, xã T (xã T, huyện H cũ), tỉnh Hà Tĩnh, chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Duy H4, sinh ngày 02-8-2006. Nơi cư trú: Thôn B, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Tài Anh K1, sinh ngày 31-3-2006. Nơi thường trú: Thôn T, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Tấn T10, sinh ngày 29-4-2005. Nơi cư trú: Thôn Q, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Thành A, sinh năm 2002. Nơi cư trú: Thôn B, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Ông Đỗ Thanh S1, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Thôn V, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Bà Đặng Thị D1, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Thôn V, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Ông Đoàn Thanh C1, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Thôn T, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Ông Trần Hữu T3, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Thôn V, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Ông Đặng Công N, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Thôn H, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1976. Nơi thường trú: Thôn H, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, chỗ ở: Thôn V, xã B (xã B, huyện B cũ), tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ôn Triệu L, Đặng Công T, Dương Lê C, Nguyễn Tuấn K, Trần Hữu T2, Đỗ Nguyễn Quốc N1, Nguyễn Bảo N3, Đoàn Minh N4, Đặng Nguyễn Huy C2, Đỗ Thanh H3, Nguyễn Văn T7 đều ở tại xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi là bạn bè quen biết nhau, vào ngày 04/6/2024 và ngày 06/6/2024 đã cùng nhau thực hiện hành vi cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ 00 ngày 04/6/2024, **Ôn Triệu L** điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76AB-080.32 đến nhà chờ **Đặng Công T** đi dạo trên các tuyến đường thuộc xã B, huyện B (trước khi đi Đặng Công T mang theo 01 (một) con dao tự chế dài khoảng 50cm, để ở gác chân xe mô tô). Sau đó gặp và ngồi chơi cùng với **Trần Hữu T2, Dương Lê C, Nguyễn Tuấn K** tại cảng cá gần Đồn Biên phòng B thuộc xã B, huyện B.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Ôn Triệu L điều khiển xe 76AB-080.32 chở Đặng Công T và Dương Lê C, còn Trần Hữu T2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76AB-079.16 chở Nguyễn Tuấn K đi về. Sau đó, Trần Hữu T2 đi ăn khuya và đăng nhập vào trang Tiktok xem tài khoản Tiktok của Nguyễn Duy H4 livestream (phát trực tiếp). Khi xem, trên livestream có tài khoản Tiktok của người xem bình luận: “*Thảm mập*”. Thấy vậy, Trần Hữu T2 bức tức vì cho rằng mình bị trêu chọc nên trả lời bình luận: “*Tụi bây chờ tao 5 phút*”. Sau đó, Trần Hữu T2 điều khiển xe 76AB-079.16 đi tìm Ôn Triệu L, Đặng Công T, Dương Lê Chí. Khi gặp nhau, Trần Hữu T2 kể lại sự việc cho Ôn Triệu L, Đặng Công T, Dương Lê Chí N6 rồi rủ Ôn Triệu L, Đặng Công T, Dương Lê C đến xã B, huyện B tìm đánh nhóm của Nguyễn Duy H4 thì Ôn Triệu L, Đặng Công T, Dương Lê C đồng ý.

Sau đó, Trần Hữu T2 điều khiển xe 76AB-079.16 chở Dương Lê Chí đi lấy 01 (một) con dao tự chế mà Trần Hữu T2 đã cất giấu trước đó trong bụi cây gần cửa hàng X thuộc xã B, huyện B để mang theo; Ôn Triệu L điều khiển xe 76AB-080.32 chở Đặng Công T đến nhà **Đỗ Nguyễn Quốc N1** để rủ đi cùng thì Đỗ Nguyễn Quốc N1 đồng ý. Sau đó, cả nhóm gặp lại nhau tại thôn V, xã B, huyện B rồi cùng nhau đi đến quán D2 ở thôn T, xã B, huyện B lấy vỏ chai bia. Tại đây, Đỗ Nguyễn Quốc N1 lấy 04 (bốn) vỏ chai bia bằng thủy tinh màu trắng, loại bia Tiger rồi đưa cho Đặng Công T 02 (hai) vỏ chai bia, còn Đỗ Nguyễn Quốc N1 cầm 02 (hai) vỏ chai bia; Dương Lê Chí lấy 04 (bốn) vỏ chai bia bằng thủy tinh màu trắng, loại bia Tiger.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Ôn Triệu L điều khiển xe 76AB-080.32 chở Đặng Công T mang theo theo 01 (một) con dao tự chế và 02 (hai) vỏ chai bia; Đỗ Nguyễn Quốc N1 mang theo 02 (hai) vỏ chai bia. Trần Hữu T2

điều khiển xe 76AB-079.16 chở Dương Lê Chí mang theo 01 (một) con dao tự chế và 04 (bốn) vỏ chai bia rồi cả nhóm cùng nhau đi đến vòng xoay (thường gọi là ngã ba Bà Đ) thuộc thôn B, xã B, huyện B để tìm đánh nhóm của Nguyễn Duy H4. Lúc này, Nguyễn Duy H4; Nguyễn Tài Anh K1; Nguyễn Thành A; Nguyễn Mạnh Gia K2; Nguyễn Tấn T10 đang ngồi chơi tại khu vực vòng xoay, nhìn thấy nhóm của Trần Hữu T2 đang đi đến gần nên tất cả bỏ chạy về phía khu dân cư ở gần đó để trốn.

Khi Ôn Triệu L và Trần Hữu T2 điều khiển xe mô tô chạy đến khu vực vòng xoay, Đặng Công T, Đỗ Nguyễn Quốc N1 và Dương Lê Chí N7 trên xe vừa la hét, vừa dùng vỏ chai bia bằng thủy tinh ném về phía nhóm của Nguyễn Duy H4 nhưng không trúng; vỏ chai bia rơi vào sân nhà của Lê Thị N5 và sân nhà Nguyễn Đức T8 đều ở tại thôn B, xã B, huyện B bể vỡ, văng tung toé. Khoảng 01 phút sau, nhóm của Trần Hữu T2 bỏ đi thì nhóm của Nguyễn Duy H4 mới dám đi về. Ôn Triệu L điều khiển xe 76AB-080.32 chở Đỗ Nguyễn Quốc N1 về nhà rồi chở Đặng Công T mang 01 (một) con dao tự chế đến cất giấu tại bụi cây gần Trường M1 thôn H, xã B, huyện B. Sau đó, tất cả đi về nhà.

Lần thứ hai: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/6/2024, **Trần Hữu T2; Đặng Công T; Ôn Triệu L; Đỗ Nguyễn Quốc N1; Nguyễn Bảo N3; Đoàn Minh N4; Đặng Nguyễn Huy C2; Đỗ Thanh H3; Nguyễn Văn T7 và Nguyễn Tuấn K** cùng nhau đi chơi tại căng cá gần Đồn Biên phòng B. Trong lúc nói chuyện, Trần Hữu T2 bức tức vì nhớ lại việc bị nhóm của Nguyễn Duy H4 trêu chọc nên Trần Hữu T2 rủ cả nhóm đến xã B, huyện B tìm đánh nhóm của Nguyễn Duy H4 thì tất cả đồng ý.

Khi đi, Trần Hữu T2 điều khiển xe mô tô BKS 76AB-079.16 chở Đỗ Nguyễn Quốc N1; Nguyễn Tuấn K điều khiển xe mô tô BKS 76AB-079.56) chở Nguyễn Văn T7; Ôn Triệu L điều khiển xe mô tô BKS 76AB-080.32 chở Đặng Công T; Đặng Nguyễn Huy C2 điều khiển xe mô tô BKS 76C1-556.39 chở Đoàn Minh N4 mang theo 01 (một) cái ná; Đỗ Thanh H3 điều khiển xe mô tô BKS 76C1-687.96 chở theo Nguyễn Bảo N3.

Khi đến khu vực ngã 6 xã B, Đặng Nguyễn Huy C2 dừng xe rồi Đoàn Minh N4 xuống nhặt 02 (hai) vỏ chai bia bằng thủy tinh trong đồng rác và nói: “*Lờ có ai đi thì tó*” rồi tiếp tục cùng cả nhóm đi đến vòng xoay thuộc thôn B, xã B, huyện B để đánh nhóm của Nguyễn Duy H4.

Đến khoảng 21 giờ 54 phút cùng ngày, khi đi qua vòng xoay thuộc thôn B, xã B, huyện B, nhìn thấy Nguyễn Duy H4, Nguyễn Mạnh Gia K2, Nguyễn Thành A đang đứng phía dưới vòng xoay nên nhóm của Trần Hữu T2 quay xe lại. Thấy vậy, Nguyễn Duy H4, Nguyễn Mạnh Gia K2, Nguyễn Thành A bỏ chạy về phía khu dân cư để trốn. Nhóm của Trần Hữu T2 la hét, thách thức: “*Ra đây, ra đây*” rồi đến trước ngôi nhà đang xây dựng của Nguyễn Hữu S nhặt gạch, loại gạch 06 lỗ để ném nhóm của Nguyễn Duy H4. Ôn Triệu L, Đặng Công T, Nguyễn Văn T7 mỗi người ném 01 (một) viên gạch; Đặng Nguyễn Huy C2, Đoàn Minh N4 mỗi người ném 01 (một) vỏ chai bia về phía nhóm của Nguyễn Duy H4 nhưng vì khoảng cách xa nên không trúng. Nguyễn Tuấn K,

Đỗ Nguyễn Quốc N1 và Trần Hữu T2 nhặt mỗi người 01 (một) viên gạch, còn Nguyễn Bảo N3 nhặt 01 (một) viên ngói nhưng vì khoảng cách xa nên không ném mà điều khiển xe mô tô chạy qua chạy lại khu vực vòng xoay; Trần Hữu T2 vừa điều khiển xe mô tô vừa cầm gạch chỉ về phía nhóm của Nguyễn Duy H4 la hét: “*Ra đây, ra đây*”. Lúc này, Nguyễn Tài T9 đang ngủ trong nhà nghe la hét ồn ào ngoài đường phía trước nhà nên ra xem và nhìn thấy nhóm của Nguyễn Duy H4 đang trốn trong bụi chuối và bị nhóm của Trần Hữu T2 đứng trên đường dùng gạch, vỏ chai bia ném nên Nguyễn Tài T9 la: “*Tụi bây đi không tao báo Công an giờ*”. Tiếp đó, Đoàn Minh N4 dùng ná bắn đá về phía nhóm Nguyễn Duy H4 nhưng không trúng. Khoảng 03 phút sau, nhóm của Trần Hữu T2 lên xe đi về xã B, huyện B.

Qua quá trình xác minh, điều tra xác định: Vào ngày 27/5/2024, Ôn Triệu L và Đặng Công T đều bị Công an huyện B xử phạt 5.375.000 đồng người về hành vi “*Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo đồ vật có khả năng sát thương*”. Tính đến ngày 04, 06/6/2024 là chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi nói trên nên ngày 14/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B khởi tố vụ án hình sự về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Kết luận giám định số 121/KLGD, ngày 20/01/2025 của Trung tâm P1 kết luận tình trạng tâm thần của Đặng Công T như sau: Tại thời điểm trước khi thực hiện hành vi vào ngày 04/6/2024 và ngày 06/6/2024, tại thời điểm trong khi thực hiện hành vi vào ngày 04/6/2024 và ngày 06/6/2024 và tại thời điểm hiện tại Đặng Công T bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Cáo trạng số 41/CT-VKSBS ngày 19-3-2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Ôn Triệu L và Đặng Công T về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi thụ lý vụ án, vào các ngày 28-5-2025, ngày 14-7-2025 và ngày 30-9-2025 Tòa án đã 3 lần trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung.

Ngày 27-10-2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi ban hành Cáo trạng số 08/CT-VKS-KV2 truy tố Ôn Triệu L và Đặng Công T về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự thay thế cho Cáo trạng số 41/CT-VKSBS ngày 19-3-2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ôn Triệu L và bị cáo Đặng Công T phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

- Về điều luật áp dụng và hình phạt:

+ **Căn cứ vào:** Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 56; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Điều 119 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên. Tuyên bố bị cáo Ôn Triệu L phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Xử phạt bị cáo Ôn Triệu L từ 18 đến 22 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 02 năm 6 tháng tù theo Bản án số 52/2025/HS-ST ngày 17-9-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

+ **Căn cứ vào:** Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s, q khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 56; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Điều 119 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên. Tuyên bố bị cáo Đặng Công T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Xử phạt bị cáo Đặng Công T từ 14 đến 18 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 01 năm 9 tháng tù theo Bản án số 52/2025/HS-ST ngày 17-9-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với nhiều mảnh vỡ thủy tinh màu trắng với nhiều kích thước, hình dạng khác nhau tạm giữ tại nơi xảy ra vụ việc ngày 04/6/2024 và nhiều mảnh gạch vỡ màu đỏ với nhiều kích thước, hình dạng khác nhau tạm giữ tại nơi xảy ra vụ việc ngày 06/6/2024. Đây là công cụ hai bị cáo cùng các đối tượng sử dụng thực hiện hành vi gây rối, đã bể vỡ không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) con dao tự chế dài 41cm, lưỡi dao bằng kim loại kích thước (27x4)cm, cán dao bằng gỗ hình trụ dài 14cm của Trần H5 là công cụ Trần Hữu T2 tự chế và mang theo cùng các bị cáo thực hiện hành vi gây rối ngày 04/6/2024 nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) xe 76AB-080.32 của Ôn Triệu L, L sử dụng xe mô tô này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với xe mô tô biển kiểm soát 76AB-079.16 của ông Trần Hữu T3; xe mô tô biển kiểm soát 76C1-556.39 của Đoàn Thanh C1; xe mô tô biển kiểm soát 76AB-079.56 của Đặng Thị D1; xe mô tô biển kiểm soát 76C1-687.96 của Đỗ Thanh S1. Khi các đối tượng sử dụng xe mô tô này làm phương tiện thực hiện hành vi gây rối thì các chủ sở hữu xe không biết, cơ quan điều tra đã trả lại xe và các chủ sở hữu này không có yêu cầu gì nên không đề nghị giải quyết.

+ Đối với 01 (một) đĩa DVD, bên trong có lưu trữ 01 (một) video do camera an ninh gắn tại khu vực nơi xảy ra vụ việc ghi lại hình ảnh lúc xảy ra vụ việc vào ngày 06/6/2024. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B niêm phong, đóng dấu bút lục và đưa vào hồ sơ vụ án nên đề nghị tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

+ Đối với 01 (một) con dao tự chế dài khoảng 50cm Đặng Công T đưa cho Dương Lê Chí M theo vào ngày 04/6/2024: Đặng Công T khai sau khi sự việc xảy ra, Đặng Công T đã đem cất giấu tại bụi cây gần Trường M1 thuộc

thôn H, xã B, huyện B. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

+ Đối với 01 (một) cái ná Đoàn Minh N4 mang theo và dùng để bắn đá về phía nhóm Nguyễn Duy H4 vào ngày 06/6/2024: Đoàn Minh N4 khai đã vứt bỏ nhưng không xác định được địa điểm nên không thu giữ được.

- Về phần dân sự:

+ Ngày 04/6/2024, các đối tượng lấy vỏ chai bia bằng thủy tinh, loại bia Tiger thuộc sở hữu của anh Phạm Xuân L6. Tuy nhiên, tài sản có giá trị nhỏ, đồng thời anh Phạm Xuân L6 không xác định được số lượng các vỏ chai bị mất và anh Phạm Xuân L6 không có yêu cầu gì nên không đề nghị giải quyết.

+ Ngày 06/6/2024, các đối tượng lấy gạch, ngói của ông Nguyễn Hữu S để ném. Tuy nhiên, tài sản có giá trị nhỏ đồng thời ông Nguyễn Hữu S không xác định được số lượng gạch ngói bị mất và ông Nguyễn Hữu S không có yêu cầu gì nên không đề nghị giải quyết.

- Về hành vi của các đối tượng liên quan trong vụ án: Đối với Trần Hữu T2, Đỗ Nguyễn Quốc N1, Dương Lê C, Nguyễn Văn T7, Đỗ Thanh H3, Nguyễn Tuấn K, Đoàn Minh N4, Đặng Nguyễn Huy C2, Nguyễn Bảo N3: Có hành vi la hét, rượt đuổi và dùng vỏ chai bia bằng thủy tinh, dùng gạch, đá ném, dùng ná bắn đá vào nhóm của Nguyễn Duy H4 nhưng chưa đến mức gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Mặt khác, tính đến ngày 06/6/2024, Trần Hữu T2, Đỗ Nguyễn Quốc N1, Dương Lê C, Nguyễn Văn T7, Đỗ Thanh H3, Nguyễn Tuấn K, Đoàn Minh N4, Đặng Nguyễn Huy C2, Nguyễn Bảo N3 chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Gây rối trật tự công cộng*”; chưa bị kết án về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Do đó, hành vi của Trần Hữu T2, Đỗ Nguyễn Quốc N1, Dương Lê C, Nguyễn Văn T7, Đỗ Thanh H3, Nguyễn Tuấn K, Đoàn Minh N4, Đặng Nguyễn Huy C2, Nguyễn Bảo N3 không đủ yếu tố cấu thành tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự nhưng có dấu hiệu vi phạm hành chính. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã đề nghị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên về hành vi “*Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ hoặc công cụ, đồ vật, phương tiện khác có khả năng sát thương*”, quy định tại điểm b khoản 5 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Đến nay, các đối tượng trên đã chấp hành xong quyết định xử phạt.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Đặng Công T: Thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng. Về hình phạt, khi phạm tội bị cáo T chưa đủ 18 tuổi, bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 119 và Điều 179 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên, xử phạt bị cáo T 14 tháng tù.

Bị cáo T, người đại diện cho bị cáo T thống nhất với lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận hay ý kiến bổ sung lời tranh luận

của người bào chữa; bị cáo L không có ý kiến tranh luận. Hai bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người đại diện cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, 2 bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của 2 bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của 2 bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ôn Triệu L là người có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi; đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Đặng Công T là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vào ngày 04/6/2024 và ngày 06/6/2024, Ôn Triệu L và Đặng Công T cùng một số đối tượng khác có hành vi mang theo dao tự chế, vỏ chai bia bằng thủy tinh la hét, rượt đuổi và dùng vỏ chai bia, gạch ném, dùng ná bắn đá vào nhóm của Nguyễn Duy H4 tại vòng xoay thuộc thôn B, xã B, huyện B cũ nay là xã B, tỉnh Quảng Ngãi gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, đồng thời bản thân Ôn Triệu L và Đặng Công T khi thực hiện hành vi nêu trên thì đang có 01 tiền sự về hành vi “Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo đồ vật có khả năng sát thương” nên hành vi trên của Ôn Triệu L và Đặng Công T đã phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi truy tố 2 bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Đây là vụ án đồng phạm nhưng có tính chất giản đơn, hai bị cáo đều là người thực hành và có vai trò ngang nhau. Hành vi của 2 bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, nguyên tắc an toàn nơi công cộng, là khách thể được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần áp dụng hình phạt để đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Vào ngày 04/6/2024 và ngày 06/6/2024, Ôn Triệu L và Đặng Công T đã hai lần có hành vi mang theo dao tự chế, vỏ chai bia bằng thủy tinh la hét, rượt đuổi và dùng vỏ chai bia, gạch ném, dùng ná bắn đá

vào nhóm của Nguyễn Duy H4 tại vòng xoay thuộc thôn B, xã B, huyện B cũ nay là xã B, tỉnh Quảng Ngãi thuộc trường hợp phạm tội từ hai lần trở lên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời, hai bị cáo có nhân thân xấu, đang có một tiền sự về hành vi gây rối vào ngày 04/6/2024 và ngày 06/6/2024 lại liên tiếp hai lần thực hiện hành vi gây rối, trong khi cơ quan chức năng đang xác minh điều tra đến ngày ngày 21-8-2024 hai bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi gây rối và ngày 17-9-2025 đã bị Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi xử phạt tù về tội gây rối trật tự công cộng. Điều này cho thấy hai bị cáo xem thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly hai bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng răn, giáo dục và phòng ngừa chung tội phạm.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cho đến tại phiên tòa hai bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho hai bị cáo. Ngoài ra, theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 121 ngày 20-01-2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền trung, kết luận: Bị cáo Đặng Công T bị chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ có tật chứng tác phong đáng kể (F70.1) + Thalassemia (D56), hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo Đặng Công T. Khi thực hiện hành vi phạm tội 2 bị cáo chưa đủ 18 tuổi (Luân 17 tuổi 9 tháng 23 ngày; T 17 tuổi 9 tháng 10 ngày) nên áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa đủ 18 tuổi thực hiện hành vi phạm tội theo quy định tại Điều 90; Điều 91 của Bộ luật Hình sự và Điều 117; Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên cho hai bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với nhiều mảnh vỡ thủy tinh màu trắng với nhiều kích thước, hình dạng khác nhau tạm giữ tại nơi xảy ra vụ việc ngày 04/6/2024 và nhiều mảnh gạch vỡ màu đỏ với nhiều kích thước, hình dạng khác nhau tạm giữ tại nơi xảy ra vụ việc ngày 06/6/2024. Đây là mảnh vỡ chai thủy tinh hai bị cáo và các đối tượng sử dụng khi thực hiện hành vi gây rối, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Đối với 01 (một) con dao tự chế dài 41cm, lưỡi dao bằng kim loại kích thước (27x4)cm, cán dao bằng gỗ hình trụ dài 14cm của Trần Hữu T2 và là công cụ tự chế Trần Hữu T2 mang theo khi cùng các bị cáo thực hiện hành vi gây rối ngày 04/6/2024. Đây là công cụ tự chế T2 sử dụng để thực hiện hành vi gây rối cùng hai bị cáo nên tịch thu tiêu hủy.

[6.3] Đối với 01 (một) xe 76AB-080.32 là của Ôn Triệu L và L sử dụng xe này làm phương tiện đi thực hiện hành vi gây rối nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6.4] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 76AB-079.16 của ông Trần Hữu T3; xe mô tô biển kiểm soát 76C1-556.39 của Đoàn Thanh C1; xe mô tô biển kiểm

soát 76AB-079.56 của Đặng Thị D1; xe mô tô biển kiểm soát 76C1-687.96 của Đỗ Thanh S1. Khi các đối tượng sử dụng xe mô tô này làm phương tiện thực hiện hành vi gây rối thì các chủ sở hữu xe không biết, cơ quan điều tra đã trả lại xe và các chủ sở hữu này không có yêu cầu gì nên không giải quyết.

[6.5] Đối với 01 (một) đĩa DVD, bên trong có lưu trữ 01 (một) video do camera an ninh gắn tại khu vực nơi xảy ra vụ việc ghi lại hình ảnh lúc xảy ra vụ việc vào ngày 06/6/2024. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B niêm phong, đóng dấu bút lục và đưa vào hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[6.6] Đối với 01 (một) con dao tự chế dài khoảng 50cm Đặng Công T đưa cho Dương Lê Chí M theo vào ngày 04/6/2024: Đặng Công T khai sau khi sự việc xảy ra, Đặng Công T đã đem cất giấu tại bụi cây gần Trường M1 thuộc thôn H, xã B, huyện B và đối với 01 (một) cái ná Đoàn Minh N4 mang theo và dùng để bắn đá về phía nhóm Nguyễn Duy H4 vào ngày 06/6/2024: Đoàn Minh N4 khai đã vứt bỏ nhưng không xác định được địa điểm nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

[7] Về phần dân sự: Ngày 04/6/2024, các đối tượng lấy vỏ chai bia bằng thủy tinh, loại bia Tiger thuộc sở hữu của anh Phạm Xuân L6. Ngày 06/6/2024, các đối tượng lấy gạch, ngói của ông Nguyễn Hữu S để ném. Tuy nhiên, tài sản có giá trị nhỏ đồng thời ông Nguyễn Hữu S và anh Phạm Xuân L6 không xác định được số lượng tài sản bị mất và không có yêu cầu gì nên không giải quyết.

[8] Đối với hành vi của các đối tượng liên quan trong vụ án gồm: Trần Hữu T2, Đỗ Nguyễn Quốc N1, Dương Lê C, Nguyễn Văn T7, Đỗ Thanh H3, Nguyễn Tuấn K, Đoàn Minh N4, Đặng Nguyễn Huy C2, Nguyễn Bảo N3. Sau khi thụ lý vụ án, xét thấy các đối tượng nêu trên cùng với hai bị cáo có hành vi la hét, rượt đuổi và dùng vỏ chai bia bằng thủy tinh, dùng gạch, đá ném, dùng ná bắn đá vào nhóm của Nguyễn Duy H4 tại vòng xoay thuộc thôn B, xã B, huyện B cũ nay là xã B, tỉnh Quảng Ngãi đã gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương có dấu hiệu của tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại Điều 318 của Bộ luật Hình sự nên vào các ngày 28-5-2025, ngày 14-7-2025 và ngày 30-9-2025 Tòa án đã 3 lần trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật tránh bỏ lọt người phạm tội. Tuy nhiên, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm, cho rằng hành vi của các đối tượng nêu chưa đến mức gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và các đối tượng này cũng chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hay kết án về hành vi “*Gây rối trật tự công cộng*” nên không đủ yếu tố cấu thành tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo Điều 318 của Bộ luật Hình sự nên không khởi tố, truy tố. Do đó, căn cứ theo Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án chỉ xét xử những bị cáo và những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q tiếp tục điều tra làm rõ hành vi có dấu hiệu tội phạm của các đối tượng nêu trên để xử lý theo quy định pháp luật tránh bỏ lọt người phạm tội.

[9] Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với

2 bị cáo, xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Ý kiến, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hành vi của các đối tượng liên quan trong vụ án không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận và Hội đồng xét xử đã kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q tiếp tục điều tra làm rõ.

[10] Hai bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 17; Điều 47; Điều 56; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Điều 119 và Điều 179 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên (đối với bị cáo Ôn Triệu L).

Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s, q khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 17; Điều 56; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Điều 119 và Điều 179 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên (đối với bị cáo Đặng Công T).

Điều 106; Điều 292; Điều 298; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ôn Triệu L và bị cáo Đặng Công T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Ôn Triệu L 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng theo Bản án số 52/2025/HS-ST ngày 17-9-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi. Buộc bị cáo Ôn Triệu L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 26-11-2024).

2.2. Xử phạt bị cáo Đặng Công T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 9 (chín) tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng theo Bản án số 52/2025/HS-ST ngày 17-9-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Ngãi. Buộc bị cáo Đặng Công T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam (ngày 26-11-2024 đến ngày 16-12-2024).

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: Nhiều mảnh vỡ thủy tinh màu trắng với nhiều kích thước, hình dạng khác nhau và nhiều mảnh gạch vỡ màu đỏ với nhiều kích thước, hình dạng khác nhau.

3.2. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao tự chế dài 41cm, lưỡi dao bằng kim loại kích thước (27x4)cm, cán dao bằng gỗ hình trụ dài 14cm.

3.3. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô loại Wave Alpha biển kiểm soát 76AB-080.32.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20-11-2025 giữa Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Quảng Ngãi.

4. Về án phí: Bị cáo Ôn Triệu L và bị cáo Đặng Công T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện và người bào chữa cho bị cáo Đặng Công T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người đại diện cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người đại diện cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi (PC02 + PV06);
- Trại tạm giam số 1 CA tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 2;
- PTHADS khu vực 2;
- UBND xã Bình Sơn (Thay thông báo);
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trung Linh

